

Số: 52 /NQ-HĐND

Phước Long, ngày 24 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Kế hoạch triển khai thực hiện
chương trình phát triển hạ tầng và mở rộng không gian đô thị
thị xã Phước Long giai đoạn 2020-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, lần thứ XII (Nhiệm kỳ 2020-2025);

Căn cứ Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 28/7/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long về việc thông qua danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2020 của Thị ủy Phước Long về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, lần thứ XII (Nhiệm kỳ 2020-2025);

Xét Tờ trình số 149/TTr-UBND ngày 04/12/2020 của UBND thị xã về việc đề nghị thông qua Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình phát triển hạ tầng và mở rộng không gian đô thị thị xã Phước Long giai đoạn 2020-2025; Báo cáo thẩm tra số 37/BC-HĐND-KTXH ngày 18/12/2020 của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình phát triển hạ tầng và mở rộng không gian đô thị thị xã Phước Long giai đoạn 2020-2025, cụ thể: (có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức triển khai thực hiện. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã giám sát việc thực hiện.

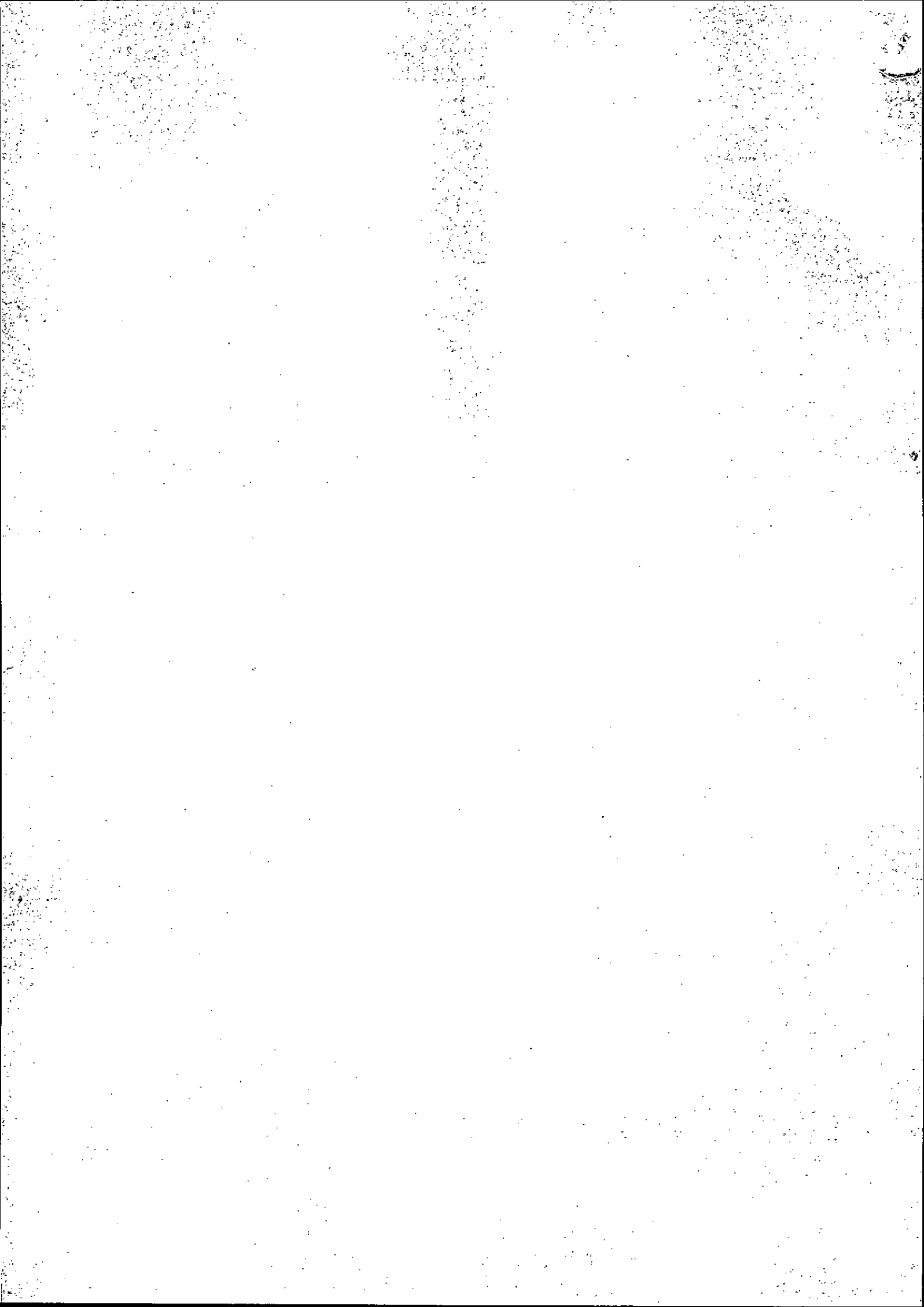
Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long khóa III, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh (Tổ số 3);
- TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN TX;
- ĐB và 02 Ban HĐND, TV UBND TX;
- CQ, BN, ĐT thị xã;
- HĐND-UBND xã, phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu VT.



Lê Thanh Sơn



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 256 /KH-UBND

Phước Long, ngày 08 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chương trình phát triển hạ tầng và mở rộng không gian đô thị thị xã Phước Long giai đoạn 2020-2025

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, lần thứ XII (Nhiệm kỳ 2020-2025);

Căn cứ Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 28/7/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long về việc thông qua danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2020 của Thị ủy Phước Long về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, lần thứ XII (Nhiệm kỳ 2020-2025);

UBND thị xã Phước Long ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chương trình phát triển hạ tầng và mở rộng không gian đô thị thị xã Phước Long giai đoạn 2020-2025, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

Thị xã Phước Long được thành lập theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 11/8/2009 của Chính phủ với diện tích 11.938,43 ha và 54.160 nhân khẩu (số liệu theo niên giám thống kê năm 2019), có 07 đơn vị hành chính gồm 02 xã và 05 phường. Từ khi thành lập thị xã đến nay, kinh tế xã hội của địa phương luôn được ổn định và ngày càng phát triển; thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước, kết cấu hạ tầng được đầu tư nâng cấp cải tạo, mở rộng, ngày càng hiện đại. Cơ cấu kinh tế dịch chuyển theo hướng tích cực tăng dần tỷ trọng công nghiệp, thương mại dịch vụ. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Công tác quy hoạch xây dựng và chỉnh trang đô thị có chuyển biến rõ rệt, hệ thống giao thông, cấp thoát nước, chiếu sáng, cây xanh và các công trình công cộng được các cấp quan tâm đầu tư, cải tạo.

Quy hoạch xây dựng có vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác quản lý cũng như hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, là cơ sở để thực hiện chương trình, hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan; nhất là không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị. Việc triển khai tổ chức lập, phù kín các đồ án quy hoạch từ quy hoạch phân khu đến quy hoạch chi tiết là hết sức cần thiết. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là quy hoạch xong nhưng nguồn lực thực hiện lại không có hoặc hạn chế, dẫn đến tình trạng "quy hoạch treo", quy hoạch nhưng không thực hiện gây khó khăn, ảnh hưởng đến đời sống của người dân. Thực trạng hiện

nay, đa số các vụ khiếu nại, khiếu kiện đều liên quan đến đất đai cũng như các dự án quy hoạch mà không triển khai thực hiện. Quy hoạch xây dựng phải được định kỳ xem xét, rà soát, đánh giá quá trình thực hiện để kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn, định kỳ rà soát đối với quy hoạch xây dựng là 05 năm đối với quy hoạch chung và quy hoạch phân khu, 03 năm đối với quy hoạch chi tiết (*quy định tại khoản 1 điều 15 Luật xây dựng năm 2014*). Như vậy, việc chúng ta cố gắng, tập trung nguồn lực để phù kín các quy hoạch nhưng không có nguồn lực để thực hiện dẫn đến xáo trộn cuộc sống của người dân, khó khăn cho công tác quản lý; đồng thời có thể dẫn đến tình trạng quy hoạch mới lập xong, chưa kịp triển khai thực hiện lại phải rà soát, điều chỉnh, gây tốn kém, lãng phí cho ngân sách nhà nước.

Trong những qua, Công tác đầu tư hạ tầng kỹ thuật đô thị đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, do tốc độ đô thị hóa ngày càng cao nên hệ thống hạ tầng kỹ thuật vẫn còn nhiều bất cập cần phải khắc phục, chưa đáp ứng được yêu cầu về tốc độ phát triển kinh tế - xã hội.

PHẦN THỨ HAI

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, cân đối và hiện đại hóa. Tập trung đầu tư xây dựng đô thị Phước Long theo định hướng đô thị loại III (Xanh, sạch, đẹp, thông minh, hiện đại). Đồng thời phát triển đô thị theo hướng mở rộng địa giới hành chính về hướng Tây và Tây Nam.

- Tập trung đầu tư cho công tác quy hoạch xây dựng đô thị, bảo đảm công tác quy hoạch xây dựng đi trước một bước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai lập quy hoạch chi tiết, quy hoạch các khu chức năng và các khu dân cư một cách hợp lý và đồng bộ. Rà soát các quy hoạch đã phê duyệt để điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp với nhu cầu thực tế.

- Quản lý đô thị theo quy hoạch xây dựng đô thị và quy định hiện hành; đảm bảo vệ sinh môi trường trong đó đảm bảo môi trường không khí, tiếng ồn, rác thải, nước thải.

- Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật phải được tiến hành theo từng giai đoạn với các bước đi phù hợp với tình hình phát triển kinh tế của thị xã. Vì vậy, phải xác định thứ tự ưu tiên đầu tư các công trình phù hợp.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tuân thủ sự chỉ đạo của Thị ủy, Chủ tịch UBND nhân dân thị xã trong việc tổ chức thi hành Nghị quyết.

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện, cấp xã, đảm bảo chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các phòng, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện.

- Thường xuyên, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thực hiện Chương trình hành động.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác quy hoạch

1.1 Phối hợp với các Sở, ban, ngành tiến hành lập các thủ tục điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thị xã Phước Long thêm 02 xã Bình Sơn, xã Bình Tân thuộc huyện Phú Riềng.

1.2 Lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021- 2030; Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm để thực hiện việc thu hồi, giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị xã đồng thời để quản lý và sử dụng quỹ đất một cách khoa học, chặt chẽ, tiết kiệm đáp ứng được nhu cầu đất đai cho mục tiêu phát triển kinh tế xã hội.

1.3 Lập điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Phước Long theo hướng mở rộng địa giới hành chính thị xã Phước Long thêm 02 xã Bình Sơn, xã Bình Tân thuộc huyện Phú Riềng (nếu được UBND tỉnh, Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội chấp thuận). Hàng năm, rà soát điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị xã để thực hiện dự án phù hợp với tình hình phát triển tại địa phương.

1.4 Lập các đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 thêm 790ha, quy hoạch phân khu 1/2000 thêm 1400ha. Thực hiện công bố, công khai các quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt theo quy định; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng đô thị đã duyệt; Rà soát, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đến kỳ phải điều chỉnh để phù hợp với tình hình phát triển của địa phương.

2. Công tác đầu tư hạ tầng

2.1. Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo quy định; các dự án đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và đảm bảo tính đồng bộ. Quản lý chặt chẽ từ bước lựa chọn dự án, lập và thẩm định chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi đảm bảo tính khả thi để việc đầu tư thực sự hiệu quả.

2.2 Lập các thủ tục theo đúng quy định đối với các dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư giai đoạn 2021-2025 theo Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 và các dự án được Hội đồng nhân dân thị xã thông qua danh mục các công trình đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 28/7/2020 (kèm theo danh mục các công trình hạ tầng kỹ thuật).

2.3 Kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp theo quy hoạch đã được phê duyệt; Kêu gọi các nhà đầu tư quy hoạch và đầu tư xây dựng sân golf tại khu 5 phường Thác Mơ; Nghiên cứu khôi phục dòng chảy của Thác Mơ.

2.4 Thẩm định, tham mưu UBND thị xã phê duyệt các dự án đầu tư trên địa bàn thị xã theo đúng quy định hiện hành.

2.5 Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động đầu tư xây dựng theo quyết định phê duyệt dự án, giấy chứng nhận đầu tư được cấp. Chủ động nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của Nhà đầu tư để có giải pháp tháo gỡ, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thi công.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch xây dựng, quản lý quy hoạch và quản lý đô thị trên địa bàn thị xã

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị xã Phước Long, đảm bảo phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thị xã giai đoạn 2020-2025.

- Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch phân khu 1/2000 và quy hoạch chi tiết 1/500 đủ năng lực, trình độ chuyên môn, đảm bảo quy hoạch đi trước một bước, bảo đảm tầm nhìn dự báo, làm cơ sở để quản lý quy hoạch, kế hoạch hóa đầu tư, là công cụ để quản lý quá trình phát triển đô thị, nông thôn, nhất là phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật và nhà ở, đáp ứng nhu cầu thực tiễn, thu hút nhiều dự án đầu tư xây dựng.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, coi trọng công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, thực hiện quy hoạch và xử lý nghiêm các vi phạm quy hoạch.

- Thường xuyên kiểm tra tình hình chấp hành trật tự đô thị và vệ sinh môi trường, xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm. Từng bước di dời cơ sở sản xuất - kinh doanh ảnh hưởng tới môi trường ra ngoài ô thị xã phù hợp với quy hoạch chung.

- Đổi mới công tác quản lý nhà nước trong công tác quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường theo hướng có hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường các nguồn lực bảo vệ môi trường, xã hội hóa công tác thu gom rác thải vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh thảm cỏ, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải đảm bảo xây dựng môi trường trong sạch trên các địa bàn dân cư, từng bước đưa vệ sinh, môi trường đi vào nề nếp.

- Nâng cao trách nhiệm của các địa phương, các ngành chức năng trong thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động xây dựng hạ tầng đô thị, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã. Xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng không phép, sai phép, lấn chiếm vỉa hè, tập kết vật liệu xây dựng lấn chiếm lòng lề đường, các trường hợp xả nước thải, rác thải bừa bãi, các phương tiện vận tải gây hư hỏng vỉa hè, cống thoát nước, chặt phá cây xanh công cộng.

2. Nâng cao hiệu quả việc sử dụng các nguồn vốn để đầu tư phát triển hạ tầng đô thị

- Sử dụng hợp lý và hiệu quả vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, nâng cao trách nhiệm của các đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư trung hạn, giai đoạn 2021-2025. Hàng năm, cần rà soát, sắp xếp bố trí vốn đảm bảo đúng mục tiêu, thời gian hoàn thành dự án theo quy định.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả tối đa nguồn kinh phí xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong việc đầu tư khai thác hệ thống hạ tầng kỹ thuật

- Thực hiện tốt chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giải phóng mặt bằng, thu hồi đất theo đúng quy định hiện hành.

- Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính từ khâu quy hoạch, cung cấp thông tin quy hoạch, chấp thuận địa điểm thực hiện dự án, thiết kế đến thẩm định, phê duyệt dự án, giải phóng mặt bằng, giao đất,...

- Thực hiện tốt các quy định trong giám sát thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán công trình, đảm bảo chất lượng công trình.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, bảo trì để đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phát huy tối đa hiệu quả sử dụng.

- Thường xuyên bồi dưỡng cán bộ về công tác quy hoạch xây dựng, quản lý dự án để từng bước nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Công tác quy hoạch

1.1 Lập Tờ trình đề nghị UBND tỉnh chấp thuận chủ trương điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thị xã Phước Long thêm 02 xã Bình Sơn, xã Bình Tân thuộc huyện Phú Riềng: thực hiện trong quý I/2021.

1.2 Lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021- 2030: thực hiện trong quý IV/2020 (đã có chủ trương tại Công văn số 3310/UBND-KT ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh). Hoàn thành xong trong năm 2021.

1.3 Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm: thường xuyên hàng năm.

1.4 Lập điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Phước Long theo hướng mở rộng địa giới hành chính thị xã Phước Long thêm 02 xã Bình Sơn, xã Bình Tân thuộc huyện Phú Riềng (nếu được UBND tỉnh, Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội chấp thuận): trong giai đoạn 2021-2025.

1.5 Rà soát điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị xã, quy hoạch phân khu 1/2000, quy hoạch chi tiết 1/500 đến kỳ phải điều chỉnh để phù hợp với tình hình phát triển của địa phương: thường xuyên hàng năm.

1.6 Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000:

- Quy hoạch phân khu phường Phước Bình: thực hiện trong năm 2021.
- Quy hoạch phân khu phường Sơn Giang: thực hiện trong năm 2022.
- Quy hoạch phân khu xã Phước Tín: thực hiện trong năm 2023.
- Quy hoạch phân khu xã Long Giang: thực hiện trong năm 2024.

Sau khi đồ án được phê duyệt, thực hiện công bố, công khai theo quy định.

1.7 Lập các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500:

- Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư và nông nghiệp công nghệ cao khu phố Sơn Long, phường Sơn Giang; Quy hoạch cụm công nghiệp 50ha; Quy hoạch khu dân cư Bình Giang I, phường Sơn Giang; Quy hoạch khu dân cư Nhơn Hòa II, xã Long Giang; Quy hoạch khu dân cư khu phố 9, phường Long Phước; Quy hoạch khu dân cư Long Điền II, phường Long Phước: thực hiện trong năm 2021.

- Quy hoạch khu dân cư và bảo tồn văn hóa dân tộc S'Tiêng xã Long Giang; Quy hoạch khu dân cư Phước Vĩnh, phường Phước Bình; Quy hoạch khu dân cư Phước Sơn, phường Phước Bình; Quy hoạch khu dân cư khu phố 1, phường Phước Bình; Quy hoạch khu Trung tâm xã Phước Tín 50 ha; Quy hoạch khu dân cư và du lịch sinh thái thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín 100 ha: thực hiện trong năm 2022.

- Kêu gọi các nhà đầu tư quy hoạch và đầu tư xây dựng sân golf tại khu 5 phường Thác Mơ; Nghiên cứu khôi phục dòng chảy của Thác Mơ: hàng năm.

- Sau khi đồ án được phê duyệt, thực hiện công bố, công khai theo quy định.

2. Công tác đầu tư hạ tầng

2.1 Lập các thủ tục theo quy định vốn đầu tư công đối với các dự án đã được tinh giao vốn chuẩn bị đầu tư và các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thị xã: thường xuyên hàng năm.

2.2 Kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp: giai đoạn 2022-2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý đô thị thị xã

- Là cơ quan đầu mối, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch; đề xuất xử lý các phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND thị xã để điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch kịp thời.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch, quản lý quy hoạch.

- Tham mưu UBND thị xã báo cáo sơ, tổng kết, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Chỉ đạo đội Quản lý trật tự đô thị:

+ Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực trật tự đô thị, trật tự xây dựng; Kiên quyết tham mưu các cấp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

+ Tham mưu UBND thị xã biện pháp cưỡng chế đối với các hoạt động xây dựng thuộc khu vực quy hoạch, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2021-2025.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã

- Chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan khảo sát, tham mưu UBND thị xã lập danh mục đầu tư công hàng năm trình HĐND xem xét, thông qua. Thường xuyên rà soát danh mục đầu tư công trung hạn để điều chỉnh, bổ sung các công trình cần thiết phải đầu tư, trình các cấp phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp huy động các nguồn lực trong dân và các doanh nghiệp đầu tư kết cấu hạ tầng đảm bảo đồng bộ, phù hợp với tình hình phát triển của địa phương. Tham mưu UBND thị xã kêu gọi các nguồn lực thực hiện xã hội hóa các dịch vụ công ích, kêu gọi đầu tư các dự án trên địa bàn thị xã.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã

- Tham mưu UBND thị xã lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (giai đoạn 2021-2025); Kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định phương án kiểm kê, hỗ trợ, bồi thường, giải phóng mặt bằng khi thực hiện các dự án đầu tư đảm bảo theo đúng quy định.

4. Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh xã hội

- Tham mưu UBND thị xã lập các thủ tục điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thị xã Phước Long thêm 02 xã Bình Sơn, xã Bình Tân thuộc huyện Phú Riềng.

5. Ban QLDA đầu tư xây dựng

- Tham mưu UBND thị xã lập các thủ tục theo đúng quy định đối với các dự án đã được UBND tỉnh giao vốn chuẩn bị đầu tư trong quyết định 1645/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 và các dự án được UBND thị xã giao làm chủ đầu tư trong danh mục các công trình đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Khi thực hiện dự án phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, chú trọng trong công tác điều hành, quản lý từ khâu khảo sát thiết kế công trình đảm bảo phù hợp với thực tế, không ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường; giám sát quá trình thi công nhằm đảm bảo đúng chất lượng theo thiết kế được phê duyệt.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân nguồn vốn các dự án đã được phê duyệt.

6. Phòng Văn hóa và thông tin

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong thực hiện vệ sinh môi trường, thu gom xử lý rác thải, bảo vệ hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng.

7. UBND các xã, phường

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực trật tự đô thị đã được phân cấp và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra tình trạng xây dựng nhà không phép, sai phép, xây dựng trên đất không được phép xây dựng, hạ tầng kỹ thuật bị hư hỏng nhưng không được khắc phục hoặc không báo cáo kịp thời.

- Tiếp tục triển khai công tác quản lý và bảo vệ cơ sở hạ tầng đến từng khu phố, hộ gia đình, tiến hành ký bản cam kết bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân và nhân dân, đặc biệt là người dân các khu vực dự kiến thực hiện dự án nghiêm chỉnh chấp hành giải phóng mặt bằng.

8. Đề nghị Điện Lực Phước Long

- Xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống lưới điện các tuyến đường mở mới (*đường kết nối từ Long Giang đi Long Phước, đường Vành đai 1, Vành đai 2, ...*) phục vụ cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân nhằm mở rộng không gian, phát triển đô thị.

9. Đề nghị Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể của thị xã

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong thực hiện vệ sinh môi trường, thu gom xử lý rác thải, bảo vệ hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan lấy ý kiến nhân dân trong công tác quy hoạch, công tác đầu tư.

- Thực hiện tốt phản biện xã hội và giám sát cộng đồng đối với các dự án đầu tư.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình phát triển hạ tầng và mở rộng không gian đô thị thị xã Phước Long giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- TT. TU, TT. HĐND thị xã;
- CT, PCT. UBND thị xã;
- Các CQ, BN, ĐT;
- UBND các xã, phường;
- Điện Lực Phước Long;
- Xí nghiệp Công trình đô thị;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Hoàng

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CTP/TĐT VÀ MỞ RỘNG KHÔNG GIAN ĐÔ THỊ**

(Kèm theo Kế hoạch số 123/.../KH-UBND ngày 23/01/2020)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	DỰ TRÙ KINH PHÍ (triệu đồng)	GHI CHÚ
I	Công tác Quy hoạch					
1	Lập Tờ trình đề nghị UBND tỉnh chấp thuận chủ trương điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thị xã Phước Long thêm 02 xã Bình Sơn, xã Bình Tân thuộc huyện Phú Riềng	Phòng NV-LĐT&BXH	- Phòng QLĐT - Phòng TN&MT - Phòng TC&KH	quý I/2021		
2	Lập QHSD đất giai đoạn 2021-2030	Phòng TN&MT	- Phòng QLĐT - UBND các xã, phường - Phòng TC&KH	2020-2021	1.985	
3	Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm	Phòng TN&MT	- Phòng QLĐT - UBND các xã, phường	thường xuyên hàng năm	2.390	Dự trữ cho 5 năm
4	Lập điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Phước Long theo hướng mở rộng địa giới hành chính thị xã Phước Long thêm 02 xã Bình Sơn, xã Bình Tân thuộc huyện Phú Riềng	Phòng QLĐT	- Phòng NV-LĐT&BXH - Phòng TN&MT - UBND các xã, phường	2021-2025	5.200	Kinh phí chưa tính công tác đo đạc khảo sát, hiện trạng
5	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Phước Bình	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Phước Bình	2021	3.000	
6	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Sơn Giang	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Sơn Giang	2022	3.000	



7	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 xã Phước Tín	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND xã Phước Tín	2021	3.000	
8	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 xã Long Giang	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND xã Long Giang	2022	3.000	
9	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư và nông nghiệp công nghệ cao khu phố Sơn Long phường Sơn Giang	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Sơn Giang	2021	2.340	
10	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND các xã, phường	2021	1.654	
11	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư Bình Giang I phường Sơn Giang	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Sơn Giang	2021	2.340	
12	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư Nhơn Hòa II xã Long Giang	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Sơn Giang	2021	1.654	
13	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư khu phố 9 phường Long Phước	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Long Phước	2021	1.560	
14	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư Long Điền II phường Long Phước	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Long Phước	2021	1.800	
15	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư và bảo tồn văn hóa dân tộc S"Tiếng xã Long Giang	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND xã Long Giang	2022	1.800	

16	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư Phước Sơn phường Phước Bình	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Phước Bình	2022	1.800	
17	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư khu phố 1 phường Phước Bình	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Phước Bình	2022	1.800	
18	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu Trung tâm xã Phước Tín	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND xã Phước Tín	2022	1.800	
19	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư và du lịch sinh thái thôn Bàu Nghệ xã Phước Tín	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND xã Phước Tín	2022	1.800	
20	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư Phước Vĩnh phường Phước Bình	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND phường Phước Bình	2022	1.800	
21	Rà soát điều chỉnh cục bộ QHC, QHCT, QHPK	Phòng QLĐT	- Phòng TN&MT - Phòng TC&KH - UBND các xã, phường	thường xuyên hàng năm		
II	Công tác đầu tư hạ tầng					
1	Lập kế hoạch đầu tư công hàng năm	Phòng TC&KH	- Phòng QLĐT - Ban QLDA đầu tư xây dựng	thường xuyên hàng năm		
2	Kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp; Kêu gọi các nhà đầu tư quy hoạch và đầu tư xây dựng sân golf tại KP5, phường Thác Mơ;	Phòng TC&KH	- Phòng QLĐT - Phòng TN&MT - Phòng Kinh tế	thường xuyên hàng năm	xã hội hóa	
3	Nghiên cứu khôi phục dòng chảy Thác Mơ	Phòng TC&KH	- Phòng QLĐT - Phòng TN&MT - Phòng Kinh tế	thường xuyên hàng năm	ngân sách nhà nước; xã hội hóa	

4	Lập các thủ tục đối với các dự án đã được tỉnh giao vốn chuẩn bị đầu tư và các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thị xã, cụ thể các công trình hạ tầng kỹ thuật:	Ban QLDA đầu xây dựng thị xã	- Phòng QLĐT - Phòng TC&KH	thường xuyên hàng năm		
4.1	Nâng cấp đường từ đường ĐT 759 đến đường vòng quanh núi Bà Rá (có 01 cầu bê tông)		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Phước Bình	2020-2021	29.000	
4.2	XD đường vành đai 1 từ Long Điền đi Long Thủy		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Thác Mơ	2020-2021	55.000	
4.3	Nâng cấp mở rộng mặt đường, xây dựng HTTN đường Đinh Công Trứ		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Thác Mơ	2021	6.700	
4.4	Xây dựng HTTN từ trường MGPB xuống hạ lưu		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Phước Bình	2021	2.200	
4.5	Nâng cấp mở rộng mặt đường, xây dựng HTTN đường Nguyễn Trãi		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Sơn Giang; UBND xã Long Giang	2021	13.400	
4.6	Xây dựng đường và cải tạo lòng Hồ Long Thủy		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Long Thủy	2021-2022	80.000	Vốn tỉnh theo Nghị Quyết 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh
4.7	Nâng cấp, mở rộng đường kết nối từ Long Giang đến Long Phước		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường: Long Phước, Long Thủy; UBND xã Long Giang;	2021-2022	55.000	

4.8	Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT 741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Phước Bình	2022-2025	50.000	Vốn tỉnh theo Nghị Quyết 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh
4.9	Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT 741 (gần Công ty cao su Phước Long, huyện Phú Riềng) đến đường ĐT 759 (khu vực Long Điền, Long Phước)		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Long Phước	2022-2025	60.000	
4.10	Xây dựng cầu bắc qua Sông Bé (nối thị xã Phước Long với huyện Bù Gia Mập)		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Long Thủy hoặc UBND xã Long Giang	2022-2025	80.000	
4.11	Đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử cây khế bà Định và nhà tù Bà Rá		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường: Long Phước, Sơn Giang; UBND xã Long Giang	2022-2025	60.000	
4.12	Đầu tư cải tạo hệ thống thủy lợi, khai thông ngập úng cánh đồng Sơn Long (từ khu vực hồ ĐakTol phường Sơn Giang đến thôn An Lương xã Long Giang)		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường: Sơn Giang, Thác Mơ; Long Thủy; UBND xã Long Giang	2022-2025	140.000	
4.13	Nâng cấp mở rộng mặt đường, xây dựng HTTN đường Hoàng Văn Thụ		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Phước Bình	2022-2025	22.000	
4.14	Mở rộng mặt đường, Xây dựng hệ thống thoát nước, vỉa hè, hệ thống chiếu sáng đường đi Đăk Sơn		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Long Thủy	2022-2025	10.000	

4.15	Nâng cấp mặt đường và xây dựng HTTN đường từ Nghĩa trang liệt sỹ đến cầu số 4 Sơn Long		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Sơn Giang	2022-2025	15.000	
4.16	Nâng cấp mặt đường, xây dựng HTTN đường bên hông nhà thiếu nhi		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Long Thủy	2022-2025	3.500	
4.17	Xây dựng cầu BTCT dự ứng lực dài 24m, thôn An Lương, xã Long Giang		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND xã Long Giang	2022-2025	9.000	
4.18	Nâng cấp mở rộng mặt đường, xây dựng HTTN đường Hoàng Văn Thái		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Sơn Giang	2022-2025	7.000	
4.19	Giải phóng mặt bằng và làm đường vào cụm công nghiệp nhẹ Phước Bình		- Phòng: QLĐT; TNMT; TC&KH - UBND phường Phước Bình	2022-2025	64.000	

Biểu mẫu: Thực trạng giao thông và quy hoạch giao thông khu vực đô thị trên địa bàn thị xã Phước Long

1

STT	Tên đường	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)	Loại mặt đường (Bê tông nhựa; BTXM; Láng nhựa; Đá dăm; Sỏi đỏ)	Hiện trạng hệ thống HTKT	Ghi chú
I	Đường giao thông đô thị hiện trạng					
1	Trần Hưng Đạo	875	23	BT Nhựa	đã đầu tư hoàn thiện	
		1.230	19			
2	Đinh Tiên Hoàng	1.300	32	BT Nhựa		
3	Đinh Tiên Hoàng (nội ô chợ)	200		Láng nhựa		
4	Cách mạng tháng 8	850	45	BT Nhựa		
5	Đường 6/1	2.500	23	BT Nhựa		
6	Trần Quang Khải	710	19	BT Nhựa		
7	Nguyễn Huệ	890	19	BT Nhựa		
8	Lê Hồng Phong	650	17	BT Nhựa		
9	Hồ Long Thủy	1.330	19	BT Nhựa		
10	Lê Văn A	600	19	BT Nhựa		
11	Tự do	245	19	BT Nhựa		
12	Sư Vạn Hạnh	650	19	BT Nhựa		
13	Lý Thái Tổ	1.630	19	BT Nhựa		
14	Hàm Nghi	500	19	BT Nhựa		
15	Hai Bà Trưng	250	19	BT Nhựa		
16	Trần Quốc Toản	740	19	BT Nhựa		
17	Lê Quý Đôn	215	24	BT Nhựa		
18	Lê Quý Đôn (nội dài)	1.200	17	Láng nhựa		
19	Đường Nguyễn Chí Thanh	100	19	BT Nhựa		

20	Đường Ngô Quyền		200	19	BT Nhựa		
21	Đường Lê Trọng Tấn		1.350	24	Láng nhựa		
22	Đường Yên Thế (ngã ba Phước Lộc đi núi BR)		4.450	24	BT Nhựa		
23	Đường Lam Sơn (đường vào cầu sắt số 4)		1.100	12	Láng nhựa		
24	Đường Nguyễn Khuyến		420	10	Láng nhựa		
25	Đường Thích Quảng Đức		200	12	BT Nhựa		
26	Đường khu vui chơi (nội ô chợ cũ)		600	6-8	BT Nhựa		
27	Đường Tôn Đức Thắng		4.080	22	Láng nhựa		
28	Lê Văn Duyệt		1.350	19	BT Nhựa	Còn khoảng 480m chưa đầu tư HTTN, VH.	
29	Đường bên hông Sân vận động		200	10	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	
30	Trần Phú		520	19	BT Nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	
31	Nguyễn Văn Cừ		250	19	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	
32	Nguyễn Đakson		850	19	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	đã có trong danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025
33	Đường Đinh Công Trứ		480	24	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	đã có trong danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025
34	Đường Lê Lợi (kSTM)		2.300	30	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	
35	Đường Lê Hồng Phong (Son Long)		3.350	17	BT Nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	đã có trong danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025
36	Đường Hà Huy Tập (Bù xiết)		1.400	22	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	

37	Đường Nguyễn Trãi (NH2)	2.150	22	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	đã có trong danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025
38	Đường Nguyễn Thị Định	1.000	22	BT Nhựa	chưa đầu tư VH	
39	Đường Hoàng Văn Thái (Sơn Thành-Ken nguyên)	1.250	19	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	đã có trong danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025
40	Đường Xóm Hué Phước Sơn	1.800		Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	
41	Đường Hoàng Văn Thụ	2.300	22	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	đã có trong danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025
42	Đường Bà Rá	10.800	22	Láng nhựa	chưa đầu tư HTTN, VH.	nằm trong dự án QT cứu sinh Bà Rá
43	Đường vành đai 2	3.780	24	Láng nhựa	chưa đầu tư hoàn thiện HTTN, VH.	
44	Đường Nguyễn Thái Học	2.540	22	Láng nhựa	còn khoảng 1500m chưa đầu tư HTTN	
45	Đường Lý Tự Trọng (đường kết nối từ trung tâm Long Giang đi Long Phước)	8.200	24	sỏi đỏ	đang chuẩn bị các bước đầu tư nâng cấp đường nhựa trong vốn đầu tư công tính năm 2020	vốn tính: 55 tỷ đồng
	Khu TTHC và ĐTM					
46	Đặng Văn Ngữ	132	20	BT Nhựa		
47	Lê Văn Sỹ	156	20	BT Nhựa		
48	Phạm Hùng	840	20	BT Nhựa		
49	Đoàn Đức Thái	290	12	BT Nhựa		
50	Điền Ong	210	20	BT Nhựa		
51	Phạm Văn Đông	690	20	BT Nhựa		
52	Nguyễn Văn Linh	320	20	BT Nhựa		
					đã đầu tư hoàn thiện	

53	Nguyễn Công Hoan	157	12	BT Nhựa	
54	Nguyễn Tri Phương	207	20	BT Nhựa	
55	Trương Chính	378	32	BT Nhựa	
56	Lê Duẩn	320	20	BT Nhựa	
57	Lê Anh Xuân	790	12	BT Nhựa	
58	Võ Nguyên Giáp	910	20	BT Nhựa	
59	Bé Văn Dàn	220	12	BT Nhựa	
60	Phan Đình Giót	215	20	BT Nhựa	
61	Võ Văn Kiệt	5.320	24	BT Nhựa	
62	Lý Thường Kiệt	768	24	BT Nhựa	
63	Lê Thị Hồng Gấm	290	12	BT Nhựa	
64	Nguyễn Hữu Thọ	790	20	BT Nhựa	
65	Phùng Khắc Khoan	550	12	BT Nhựa	
66	Võ Thị Sáu	198	12	BT Nhựa	
67	Mai Chí Thọ	267	12	BT Nhựa	
68	Tô Hiệu	132	13,5	BT Nhựa	
69	Nguyễn Duy Trinh	128	13,5	BT Nhựa	
70	Trần Văn Trà	805	20	BT Nhựa	
71	N' Trang Long	335	12	BT Nhựa	
72	Trần Xuân Soạn	120	13,5	BT Nhựa	
73	Bom Bo	118	13,5	BT Nhựa	
74	Huỳnh Thúc Kháng	380	24	BT Nhựa	
75	Phan Chu Trinh	240	24	BT Nhựa	
76	Trần Đại Nghĩa	625	13,5	BT Nhựa	
77	Tôn Thất Tùng	165	13,5	BT Nhựa	
78	Nguyễn Thị Minh Khai	1.150	20	BT Nhựa	
79	Tố Hữu	315	12	BT Nhựa	
80	Tô Ngọc Vân	175	12	BT Nhựa	
81	Bùi Văn Dủ	310	20	BT Nhựa	

đã đầu tư
hoàn thiện

STT	Tên dự án	Số tiền (tỷ đồng)	Số ngày	Hình thức tài trợ			Tình trạng đầu tư	Thời gian thực hiện
				BT				
				Nhà	Nhà	Nhà		
82	Nguyễn Bình Khiêm	220	12	BT Nhà				
83	Hoài Thanh	250	12	BT Nhà				
84	Độc Lập	2.280	23	BT Nhà				
II Đường GT Quy hoạch kết nối các khu đô thị theo QĐ 1753/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND tỉnh								
1	Đường Liên Khu Vực 1 (từ ĐT 741 huyện Phú Riêng giao ĐT 759 thuộc Long Điền - Long Phước)	3.660	32					đang chuẩn bị các bước đầu tư mở mới (vốn đầu tư công tính)
2	Đường Liên Khu Vực 1 (XD đường vành đai 1 từ Long Điền đi Long Thủy)	6.100	32					đang triển khai giải phóng mặt bằng
3	Đường Liên Khu Vực 4 (kết nối từ đường LKV1 đến ĐT 759)	2.500	24					chưa bố trí trong giai đoạn 2021-2025
4	Đường Liên Khu Vực 4 (kết nối từ ĐT 759 đến đường Bù Xiết - xã Long Giang)	4.700	24					đang chuẩn bị các bước đầu tư mở mới (vốn đầu tư công tính)
5	Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT 741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long (LKV3)	5.900	24					đang chuẩn bị các bước đầu tư mở mới (vốn đầu tư công tính)
6	Đường Liên Khu Vực 2 (tiếp nối đường VĐ2 từ ĐT 759 Phước Bình đi cụm CN Phước Bình)	3.000	24					chưa bố trí trong giai đoạn 2021-2025
7	Đường Liên Khu Vực 6 (tiếp nối đường CKV3 đến Sơn Long)	3.385	22					chưa bố trí trong giai đoạn 2021-2025
8	Đường CKV1 (tiếp nối đường Phạm Hùng khu TTHC đi Long Điền)	870	22					chưa bố trí trong giai đoạn 2021-2025
9	Đường CKV3 (tiếp nối từ đường Hoàng Văn Thụ đi Bàu Nghé - song song đường ĐT759)	12.500	20					chưa bố trí trong giai đoạn 2021-2025
10	Đường CKV2 (đường kết nối từ CKV3 đến đường Độc Lập)	1.100	20					chưa bố trí trong giai đoạn 2021-2025
11	Đường CKV14 (từ đường Võ Văn Kiệt đến đường Tôn Đức Thắng - song song đường ĐT 741)	2.650	19					chưa bố trí trong giai đoạn 2021-2025
12	Đường CKV6 (từ đường Hẻm đá Phước Tín đến đường ĐT 759 Phước Tín - song song đường ĐT759)	1.600	19					chưa bố trí trong giai đoạn 2021-2025
13	Đường kết nối từ đoạn cuối đường Bù Xiết đến VĐ1	310	22					chưa bố trí trong giai đoạn 2021-2025

